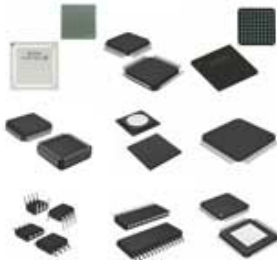


# DATASHEET

| CSD17581Q5AT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                             |                                       |                                                                                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| Giới thiệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 30V N-CHANNEL NEXFET POWER MOSFE                                                                            |                                       |  |
| Loại sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn                                                                             |                                       |                                                                                     |
| Nhà sản xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | N/A                                                                                                         |                                       |                                                                                     |
| Website                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <a href="http://semitech.vn">semitech.vn</a>                                                                |                                       |                                                                                     |
| Báo giá & đặt hàng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a> |                                       |                                                                                     |
| Thông tin sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                       |                                                                                     |
| <p>CSD17581Q5AT là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử CSD17581Q5AT, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng CSD17581Q5AT N/A với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b>.<br/>Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.</p> |                                                                                                             |                                       |                                                                                     |
| Mã SP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | CSD17581Q5AT                                                                                                | Thông tin sản phẩm                    | 30V N-CHANNEL NEXFET POWER MOSFE                                                    |
| Loại sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn                                                                             | Nhà sản xuất                          | N/A                                                                                 |
| Gói / Trường hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Cut Tape (CT)                                                                                               | VGS (th) (Max) @ Id                   | 1.7V @ 250µA                                                                        |
| Vgs (Tối đa)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ±20V                                                                                                        | Công nghệ                             | MOSFET (Metal Oxide)                                                                |
| Gói thiết bị nhà cung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8-VSONP (5x6)                                                                                               | Loạt                                  | NexFET™                                                                             |
| Rds On (Max) @ Id, VGS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3.4 mOhm @ 16A, 10V                                                                                         | Điện cực phân tán (Max)               | 3.1W (Ta), 83W (Tc)                                                                 |
| Bao bì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Cut Tape (CT)                                                                                               | Gói / Case                            | 8-PowerTDFN                                                                         |
| Vài cái tên khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 296-44867-1                                                                                                 | Nhiệt độ hoạt động                    | -55°C ~ 150°C (Tj)                                                                  |
| gắn Loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Surface Mount                                                                                               | Độ nhạy độ ẩm (MSL)                   | 1 (Unlimited)                                                                       |
| Thời gian chuẩn của nhà sản xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 35 Weeks                                                                                                    | Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS | Contains lead / RoHS Compliant                                                      |
| Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3640pF @ 15V                                                                                                | Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs            | 54nC @ 10V                                                                          |

|                                         |                                                                                                             |                                         |                                                                                   |
|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| Loại FET                                | N-Channel                                                                                                   | Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On) | 4.5V, 10V                                                                         |
| Xả để nguồn điện áp (Vdss)              | 30V                                                                                                         | miêu tả cụ thể                          | N-Channel 30V 24A (Ta), 123A (Tc) 3.1W (Ta), 83W (Tc) Surface Mount 8-VSONP (5x6) |
| Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C | 24A (Ta), 123A (Tc)                                                                                         | -                                       |                                                                                   |
| Báo giá & đặt hàng                      | <a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a> |                                         |                                                                                   |

## Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)